

Số: 02 /BC - BKS

Quảng Ninh, ngày 02 tháng 4 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư cảng Cái Lân sửa đổi và bổ sung lần thứ 5 ngày 21/4/2018;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán – tư vấn Đất Việt tại Hà Nội;
- Căn cứ quy định hiện hành liên quan đến quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 những nội dung sau:

Phần I. Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty:

1. Tình hình nhân sự của Ban Kiểm soát:

Tại Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 30/6/2018 đã bầu ra Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 với 03 thành viên gồm:

- | | |
|-----------------------|--------------|
| Bà Vũ Thị Thanh Duyên | - Trưởng ban |
| Bà Trần Thị Kiều Oanh | - Thành viên |
| Bà Phạm Thi Hoa | - Thành viên |

2. Các hoạt động chủ yếu của Ban Kiểm soát trong năm 2018

- Sau khi được bầu, Ban Kiểm soát đã họp và thống nhất phân công nhiệm vụ của từng thành viên;
- Xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2018, tổ chức các đợt làm việc, triển khai kế hoạch. Để tiết kiệm chi phí, các cuộc họp của Ban Kiểm soát thường được kết hợp với các cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty, có báo cáo kết quả kiểm soát và đưa ra khuyến nghị cần thiết.
- Giám sát việc chấp hành điều lệ của công ty, pháp luật của nhà nước. Giám sát tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định, quy chế của Hội đồng quản trị công ty và các Quy chế quản lý nội bộ của công ty.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2018.

- Tiến hành thẩm định các báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính giữa niên độ và năm 2018; cũng như thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc theo đúng chức năng nhiệm vụ của từng thành viên trong Ban Kiểm soát.

- Ban Kiểm soát đã tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị theo giấy mời để nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và đóng góp ý kiến/kiến nghị nhằm góp phần nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty.

3. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên Ban Kiểm soát

- Các thành viên Ban Kiểm soát đã hoạt động tuân thủ theo các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty:

- Từng thành viên đã thực hiện nhiệm vụ giám sát, kiểm tra đánh giá các nội dung công việc theo phân công của mình một cách nghiêm túc, trung thực.

4. Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018

- Các thành viên Ban Kiểm soát đều hoạt động không chuyên trách, hưởng thù lao theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2018 thông qua.

- Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát: tuân thủ theo quy định và quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty cổ phần đầu tư cảng Cái Lân.

II. Kết quả giám sát hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc:

1. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2018-2023 gồm có 5 thành viên được Đại hội đồng cổ đông bất thường bầu ngày 30/6/2018. Sau khi được bầu, Hội đồng quản trị đã họp để bầu Chủ tịch và thực hiện phân công nhiệm vụ giữa các thành viên. Hội đồng quản trị Công ty hoạt động theo mô hình tập thể, Chủ tịch Hội đồng quản trị làm việc theo hình thức bán chuyên trách.

- Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã họp 5 phiên và thực hiện phiếu xin ý kiến 11 lần. Các cuộc họp đều diễn ra tại trụ sở Công ty, số thành viên tham dự cuộc họp đều vượt mức $\frac{3}{4}$ số lượng thành viên HĐQT theo quy định. Tài liệu cuộc họp hoặc xin ý kiến đều được chuẩn bị rõ ràng. Biên bản cuộc họp được ghi nhận đầy đủ các nội dung và kết luận, có đầy đủ chữ ký của các thành viên tham dự.

- Hội đồng quản trị trong năm 2018 đã ban hành 07 Nghị quyết và 09 Quyết định phù hợp với thẩm quyền, không trái với Điều lệ công ty với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, không làm ảnh hưởng đến quyền lợi của các cổ đông.

2. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

- Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, trong năm 2018 Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực triển khai các giải pháp linh hoạt như: sắp xếp nhân sự phù hợp; đẩy mạnh công tác marketing, chăm sóc khách hàng; ... nên Công ty đã hợp tác thành công và thực hiện các dịch vụ vận chuyên, xuất hàng gỗ viên nén với khách hàng mới là Công ty An Việt Phát, C&P từ đó làm sản lượng thực hiện tăng so với kế hoạch

- Tuy nhiên, trong điều kiện thiếu hụt nguồn tiền, sự cạnh tranh của các đơn vị trong địa bàn, phương tiện tài sản đã cũ hư hỏng nhiều, giá nhiên liệu biến động tăng... nên lợi nhuận trước thuế của Công ty chỉ đạt 1.003 triệu đồng.

- Trong năm Ban Tổng giám đốc đã trình Hội đồng quản trị Công ty ban hành Quy chế quản lý tài chính sửa đổi phù hợp với Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành. Trên cơ sở Ban Tổng giám đốc tiếp tục triển khai sửa đổi các quy chế nội bộ khác nhằm quản lý và quản trị tốt nhất.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc với Ban Kiểm soát

- Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty.

- Các ý kiến đóng góp kịp thời của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, ban Điều hành Công ty được ghi nhận để điều chỉnh kịp thời trong quá trình ra Nghị quyết, quyết định điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ pháp luật.

III. Công tác thẩm định Báo cáo tài chính

1. Chế độ kế toán, thống kê; lưu trữ tài liệu; lập và trình bày Báo cáo tài chính:

- Chứng từ, tài liệu của Công ty đã được phân loại; việc lưu trữ tài liệu khoa học, thuận tiện cho việc tìm kiếm/tra cứu:

- Công tác ghi sổ, nguyên tắc ghi nhận số liệu, hạch toán kế toán được thực hiện nhất quán, tuân thủ các quy định hiện hành;

- Công ty lập Báo cáo tài chính hàng quý/ bán niên và báo cáo tài chính năm 2018 theo Chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, phù hợp với các quy định của pháp luật. Báo cáo tài chính của Công ty được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán - tư vấn Đất Việt tại Hà Nội.

Do Công ty thực hiện trích lập dự phòng 100% khoản vốn đầu tư tại Công ty con (giá trị đầu tư là 473.212,67 triệu đồng) dẫn tới phát sinh khoản lỗ lũy kế đến 31/12/2018 là âm (-) hơn 407.628,21 triệu đồng vượt quá vốn chủ sở hữu là 28.574,48 triệu đồng.

2. Về kết quả kinh doanh:

Năm 2018, kết quả sản xuất kinh doanh của công ty như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	TH năm 2017 (A)	KH năm 2018 (B)	TH năm 2018 (C)	So sánh	
				C/A (%)	C/B (%)
Sản lượng					
- Vận chuyên bốc xếp	893.634	722.000	945.999	105,86	131,02
- Vận chuyên cont	36.054	45.266	72.860	202,00	160,96
Tổng doanh thu	83.246	70.800	90.510	108,72	127,80
Lợi nhuận trước thuế	1.211	1.900	1.003	82,82	52,79
Nộp NSNN	1.867	1.600	647		

Nguyên nhân không đạt kế hoạch: Báo cáo của Tổng giám đốc gửi Quý vị cổ đông đã được đề cập.

3. Tài sản, nguồn vốn của công ty:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Tại 31/12/2017	Tại 31/12/2018	2018/2017 (%)
1	Tổng tài sản	59.501.055.289	62.344.375.992	104,77
1.1	Tài sản ngắn hạn	24.795.357.905	27.854.726.999	112,33
1.2	Tài sản dài hạn	34.705.697.384	34.489.648.993	99,38
2	Tổng nguồn vốn	59.501.055.289	62.344.375.992	104,77
2.1	Nợ phải trả	88.902.121.984	90.918.859.372	102,27
2.2	Vốn chủ sở hữu (**)	(29.401.066.695)	(28.574.483.380)	
	Vốn chủ sở hữu đầu tư	365.050.000.000	365.050.000.000	

Đánh giá chung:

- Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2018 là 365.050.000 đồng
- Tổng tài sản của Công ty tại 31/12/2018 là 62.344.375.992 đồng tăng 2.843.320.703 đồng tương ứng tăng 4,77 % so với thời điểm 31/12/2017. Trong đó:
 - Tài sản ngắn hạn là 27.854.726.999 đồng (tăng 12,33% so với ngày đầu năm) chiếm 44,67 % tổng giá trị tài sản của Công ty. Tài sản ngắn hạn gồm:
 - + Tiền và các khoản tương đương tiền là 2.755.831.149 đồng (tăng 8,48% so với ngày đầu năm);
 - + Các khoản phải thu ngắn hạn là 23.865.330.114 đồng (tăng 16,32% so với ngày đầu năm);
 - + Hàng tồn kho là 387.116.140 đồng (giảm 61,49% so với ngày đầu năm)

+ Tài sản ngắn hạn khác là 846.449.596 đồng (tăng 15,40% so với ngày đầu năm);

- Tài sản dài hạn là 34.489.648.993 đồng (giảm 0,62% so với cùng kỳ năm trước) chiếm 55,32 % tổng giá trị tài sản của Công ty.

• Vốn chủ sở hữu tại 31/12/2018 là âm 28.574.483.380 đồng, giảm 826.583.315 đồng so với 31/12/2017 (tương ứng với lợi nhuận chưa phân phối thực hiện trong năm 2018). Tổng nợ phải trả của Công ty là 90.918.859.372 đồng bằng 145,83% tổng tài sản của Công ty.

Trong tổng nợ phải trả thì nợ ngắn hạn là 27.600.548.230 đồng (tăng 4.105.942.828 đồng tương ứng tăng 17,47% so với ngày đầu năm) gồm nợ phải trả người bán là 24.844.567.787 đồng chiếm 27,32% nợ phải trả và bằng 39,85% tổng tài sản của Công ty.

4. Tình hình tài chính của công ty

4.1. Dòng tiền của Công ty

Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh năm 2018 là dương 329,43 triệu đồng (năm 2017 là âm 2.470,01 triệu đồng). Phản ánh chênh lệch giữa tổng số tiền thu vào với tổng số tiền chi ra từ hoạt động kinh doanh trong năm 2018.

Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư năm 2018 là âm 114,50 triệu đồng (năm 2017 là dương 965,94 triệu đồng). Phản ánh chênh lệch giữa tổng số tiền thu vào với tổng số tiền chi ra từ hoạt động đầu tư trong năm 2018 (năm 2018 tiền chi ra để mua sắm tài sản cố định, năm 2017 tiền thu vào từ thanh lý nhượng bán tài sản).

Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính năm 2018 là bằng không mặc dù trong năm 2018 Công ty đã thực hiện vay vốn lưu động ngắn hạn là 1.199,10 triệu đồng vào 9/3/2018 để thực hiện thanh toán Trip Account Hyundai Paramout chuyên V029E, ngày 26/4/2018 Công ty đã trả hết khoản vay này cùng với lãi vay phát sinh.

Lưu chuyển tiền thuần trong năm 2018 của Công ty từ 3 hoạt động nêu trên là dương 214,92 triệu đồng (năm 2017 là âm 1.504,06 triệu đồng)

Tiền và tương đương tiền tại ngày 31/12/2018 là 2.755,83 triệu đồng (tại ngày 01/01/2018 là 2.540,35 triệu đồng)

4.2. Tình hình công nợ tại 31/12/2018:

Tổng nợ phải thu của Công ty là 25.056,33 triệu đồng gồm phải thu ngắn hạn là 23.865,33 triệu đồng và phải thu dài hạn là 1.200 triệu đồng.

Tổng nợ phải trả của Công ty là 90.918,85 triệu đồng (tăng 2.016,73 triệu đồng so với ngày đầu năm 2018), gồm nợ phải trả ngắn hạn là 27.600,54 triệu đồng và nợ phải trả dài hạn là 63.318,31 triệu đồng.

Công ty có những khoản nợ xấu và đã phải thực hiện trích lập dự phòng theo quy định.

5. Lao động, tiền lương; chế độ phúc lợi cho người lao động:

- Lao động của Công ty trong danh sách tính đến 31/12/2018 là 46 người (HDLĐ không xác định thời hạn: 25 người; HDLĐ từ 01 năm – 3 năm: 21 người; HDLĐ thời vụ: 0 người). Giảm 01 người so với thời điểm 31/12/2017.

- Quỹ tiền lương thực hiện năm 2018:

- Quỹ tiền lương của Người quản lý là 760 triệu đồng, bằng 95% kế hoạch.
- Quỹ tiền lương của người lao động là 6.446 triệu đồng, bằng 97% kế hoạch.

- Chế độ phúc lợi cho người lao động:

Năm 2018, Công ty thực hiện các khoản chi mang tính chất phúc lợi cho người lao động phù hợp với Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính.

6. Tình hình đầu tư, xây dựng, mua sắm tài sản

Trong năm Công ty thực hiện đầu tư mua 01 cầu dẫn xe nâng trị giá 119 triệu đồng bằng nguồn vốn tự có. Quy trình thực hiện phù hợp với các quy định hiện hành.

7. Kiến nghị và đề xuất:

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã đưa ra các ý kiến kiến nghị đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

- Thực hiện đánh giá hoạt động của Những người được cử đại diện vốn của Công ty cũng như thống nhất và ký thỏa thuận dân sự với người đại diện vốn chuyên trách tại công ty con CICT:

- Về quản lý công nợ phải thu: cần có những biện pháp mạnh, tích cực để thu hồi công nợ; lập bảng phân tích tuổi nợ để trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đầy đủ theo quy định;

- Về công nợ phải trả: làm việc với các đơn vị cung cấp để đàm phán về kế hoạch trả nợ cũng như thu xếp dòng tiền phù hợp để thanh toán khi đến hạn cam kết.

IV. Kế hoạch hoạt động kiểm tra của Ban Kiểm soát năm 2019

Ban Kiểm soát đề ra kế hoạch hoạt động của Ban trong năm 2019 như sau:

- Xây dựng chương trình làm việc năm 2019;

- Tổ chức kiểm tra, giám sát chương trình hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty; xem xét các Nghị quyết, Quyết định do Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc ban hành trong quá trình quản lý, điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh và việc tổ chức triển khai thực hiện;

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, chủ động bố trí tham dự họp giao ban định kỳ và các cuộc họp chuyên đề khác của Công ty;

- Thẩm định báo cáo tài chính, kiểm tra tính chính xác hợp lệ của chứng từ sổ sách kế toán. Theo dõi, giám sát công tác đầu tư, mua sắm tài sản;
- Tăng cường công tác phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty thực hiện đầy đủ và tốt nhất Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019;
- Các thành viên Ban Kiểm soát căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn được quy định và thống nhất phân công trong Ban Kiểm soát để thực hiện công việc nêu trên có hiệu quả cao nhất;

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo giám sát, thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần đầu tư Cảng Cái Lân và kế hoạch hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2019 do Ban Kiểm soát công ty thực hiện.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét thông qua.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT. TGD Cty;
- Lưu: BKS.

